

BÁO CÁO CỦA NHÓM CÔNG TÁC NÔNG NGHIỆP

*Chuẩn bị bởi
Nhóm Công tác Nông nghiệp
Diễn đàn Doanh nghiệp Việt Nam*

LỜI MỞ ĐẦU

Nhóm Công tác Nông nghiệp của Diễn đàn Doanh nghiệp Việt Nam xin được nêu ý kiến về một số vấn đề quan tâm hàng đầu đối với hai ngành liên hệ mật thiết: kinh doanh nông nghiệp và thực phẩm.

Trong báo cáo của chúng tôi tại Diễn đàn Doanh nghiệp thường niên ngày 05/12/2016, chúng tôi đã miêu tả cụ thể nhiều vấn đề. Những vấn đề đó sẽ không lặp lại trong báo cáo lần này, tuy nhiên kính mong quý vị tham khảo bản báo cáo năm 2016 vì hầu hết các vấn đề được nêu trong đó vẫn chưa được giải quyết kể từ khi diễn đàn kết thúc. Trong báo cáo này, chúng tôi sẽ tóm tắt một số điểm và đề cập đến những vấn đề chưa được giải quyết nêu trên.

Trong báo cáo tháng 12/2016, chúng tôi đã chỉ ra rằng, theo quan điểm của chúng tôi, việc giải quyết các vấn đề an toàn thực phẩm là rất quan trọng. An toàn thực phẩm thực sự là mối quan tâm lớn của Chính phủ, Quốc hội và của người dân Việt Nam. Mất an toàn thực phẩm không chỉ khiến Việt Nam bỏ lỡ nhiều cơ hội xuất khẩu mà còn làm tăng chi phí chăm sóc sức khỏe (sự gia tăng về số lượng các ca ung thư được cho là liên quan đến thực phẩm không an toàn). Theo quan điểm của chúng tôi, sự ra đời của một Cơ quan An toàn Thực phẩm độc lập và mang tính tập trung, nâng cao chất lượng phòng thí nghiệm và xét nghiệm, thực thi pháp luật và triển khai đánh giá dựa trên rủi ro có thể giúp hạn chế các vấn đề tiêu cực về an toàn thực phẩm.

Chúng tôi cũng đã đề cập đến việc tiếp cận thị trường ở cả Việt Nam và các nước trong khu vực. Mở cửa thị trường cho nguồn vốn FDI sẽ giúp kích thích nền kinh tế, tạo điều kiện đổi mới và hiện đại hoá ngành nông nghiệp, từ đó nâng cao tiêu chuẩn sản xuất của hàng Việt Nam. Chúng tôi đã chỉ ra các vấn đề liên quan đến hạt giống, sản phẩm bảo vệ thực vật và phân bón liên quan đến sự bền vững của ngành nông nghiệp.

Biến đổi khí hậu và sử dụng các nguồn tài nguyên thiên nhiên (ví dụ như nước) có tác động đến tính bền vững của ngành nông nghiệp. Việc tạo ra một ngành nông nghiệp bền vững và sử dụng công nghệ cao là rất quan trọng. Bằng cách cải thiện tính bền vững, Việt Nam có thể tiếp tục phát triển một ngành nông nghiệp hiệu quả mà không ảnh hưởng đến môi trường và tiềm năng sản xuất trong tương lai. Để đạt được sự công nhận rộng rãi hơn từ cộng đồng Quốc tế, Việt Nam cần phải giải quyết các vấn đề liên quan đến môi trường và độ bền vững.

Một số vấn đề đã được Nhóm Công tác chúng tôi nêu ra trước đây, nhưng theo quan điểm của chúng tôi, nhiều vấn đề chưa được giải quyết thoả đáng hoặc hoàn toàn chưa được giải quyết.

Chúng tôi muốn cảm ơn Chính phủ vì đã cung cấp phản hồi cho những vấn đề chúng tôi đã nêu ra trước đây và hy vọng tiếp tục nhận được phản hồi, đóng góp từ phía Chính phủ trong tương lai. Chúng tôi luôn sẵn sàng thảo luận với Chính phủ về những hướng đi tốt nhất để Việt Nam đã, đang và sẽ phát triển với vị thế một nhà sản xuất và xuất khẩu nông nghiệp – thực phẩm.

BÁO CÁO CHI TIẾT

Giới thiệu

Việt Nam là một trong 05 quốc gia hàng đầu xuất khẩu đa dạng các sản phẩm nông sản trên thế giới, do đó, Việt Nam định hướng phát triển hiệu quả các mặt hàng nông sản. Tuy nhiên, ngành nông nghiệp đòi hỏi cần có những thay đổi nhằm đáp ứng các yêu cầu sau: Việt Nam đối mặt với sự cạnh tranh ngày càng tăng trên thị trường quốc tế bởi đây là một trong các quốc gia có chi phí nhập khẩu và xuất khẩu đắt đỏ nhất. Thêm vào đó, các phương thức canh tác nông nghiệp hiện tại ảnh hưởng tới khí hậu và nguồn nông nghiệp, vốn sẽ gây tác động trở lại tới nền kinh tế.

Chính phủ đã đặt ra mục tiêu xuất khẩu đầy tham vọng đối với nông sản (30 tỷ USD). Tuy nhiên, con số này thậm chí có thể sẽ cao hơn nếu các vấn đề như danh tiếng về an toàn thực phẩm của Việt Nam được giải quyết. Một Cơ quan An toàn Thực phẩm tập trung, đánh giá dựa trên rủi ro, thực thi pháp luật nghiêm ngặt hơn và mạng lưới phòng thí nghiệm đạt chuẩn quốc tế có thể giúp xử lý hầu hết các vấn đề này, từ đó cải thiện vấn đề an toàn thực phẩm. Việt Nam cũng cần phát triển một chuỗi sản xuất và cung ứng bền vững để duy trì – hoặc cải thiện – vị thế của mình với tư cách là một nước sản xuất và xuất khẩu nông nghiệp. Nhằm nâng cao tính cạnh tranh và giảm thiểu tác động của biến đổi khí hậu, Việt Nam cần chuyển hóa chiến lược từ an ninh lương thực sang an toàn thực phẩm. Để đạt được mục tiêu đó, theo quan điểm của chúng tôi, Việt Nam nên tập trung hơn nữa vào lĩnh vực an toàn thực phẩm, bằng các biện pháp đa dạng nhằm xây dựng một ngành thực phẩm minh bạch và có thể truy nguyên nguồn gốc, xuất xứ của sản phẩm. Điều đó cũng giúp đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng về thực phẩm an toàn từ phía người tiêu dùng. Tất cả điều này sẽ giúp nâng cao quy mô, chất lượng sản phẩm, an toàn thực phẩm và vị thế của người nông dân, đồng thời giảm lượng khí thải carbon.

Hiệp định Thương mại Tự do Việt Nam - EU (EVFTA) – Vấn đề vệ sinh và Kiểm dịch động thực vật (SPS)

Hiệp định Thương mại Tự do Việt Nam - EU (EVFTA) dự kiến sẽ có hiệu lực từ năm 2018. Trong Chương Vệ sinh và Kiểm dịch động thực vật (SPS) của EVFTA có đề cập đến việc niêm yết trước như một cách để tạo điều kiện và đẩy nhanh xuất khẩu từ EU vào Việt Nam. Niêm yết trước có nghĩa: một khi Việt Nam đã chấp nhận một nhóm thực phẩm từ EU và tin tưởng năng lực kiểm soát việc tuân thủ các yêu cầu an toàn thực phẩm EU của cơ quan có thẩm quyền thuộc nước thành viên EU cụ thể đó, thì sản phẩm từ tất cả các cơ sở khác thuộc quốc gia đó sẽ tự động được phép nhập khẩu. Điều này không có nghĩa Việt Nam dừng việc kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm, vì nếu có nghi ngờ đối với một cơ sở cụ thể, Việt Nam vẫn có thể tiến hành kiểm tra, tuy nhiên – như đã nêu trong EVFTA – Việt Nam phải chịu hoàn toàn chi phí kiểm tra. Nguyên tắc này sẽ tạo điều kiện cho thương mại vì Chính phủ Việt Nam sẽ không yêu cầu kiểm tra cụ thể từng cơ sở xuất khẩu, mà thay vào đó sẽ dựa vào sự kiểm soát của cơ quan có thẩm quyền thuộc nước xuất khẩu. Các sản phẩm có thể dễ dàng đi qua hải quan vào thị trường Việt Nam mà không bị kiểm tra thêm. Trong chương này, những nguyên tắc tương đương của các biện pháp SPS cũng được đề cập.

Đề xuất

- Công bố kế hoạch hành động của Chính phủ đối với chương SPS của EVFTA càng sớm càng tốt, đặc biệt là đối với việc niêm yết trước và các biện pháp SPS tương đương.

1. Phòng thí nghiệm – xét nghiệm

Như đã đề cập trong báo cáo VBF tháng 12/2016, chất lượng phòng thí nghiệm – xét nghiệm chưa đáp ứng được các yêu cầu về an toàn thực phẩm của các nước nhập khẩu. Từ quan điểm của chúng tôi, việc chỉ có một số ít phòng thí nghiệm có khả năng thực hiện các xét nghiệm đạt chuẩn để có giấy phép gây ra nhiều vấn đề an toàn thực phẩm. Các phòng thí nghiệm ở châu Âu tốt hơn, có phương thức kiểm tra thích hợp hơn và chi phí thấp hơn hầu hết các phòng thí nghiệm ở Việt Nam, đặc biệt là các phòng thí nghiệm được chỉ định dựa trên Luật An toàn Thực phẩm. Quan điểm của chúng tôi là cần nâng cao hiệu quả của các phòng thí nghiệm ở Việt Nam, thu hẹp khoảng cách với các phòng thí nghiệm ở châu Âu và từ đó nâng cao các tiêu chuẩn địa phương

Đề xuất

- Tự do hóa thị trường cho các phòng thí nghiệm để nâng cao chất lượng tổng thể (để các phòng thí nghiệm được công nhận đều có thể làm tất cả các loại xét nghiệm).
- Nâng cao chất lượng phòng thí nghiệm – xét nghiệm để giảm thiểu các vấn đề an toàn thực phẩm (xuất khẩu và ở Việt Nam) và xây dựng kế hoạch triển khai; và
- Đồng bộ hóa các tiêu chuẩn quốc tế và quốc gia.

2. Nhận thức và thực thi

Ngay cả khi chất lượng phòng thí nghiệm và kiểm tra được cải thiện, chúng tôi tin rằng người nông dân/nhà sản xuất đôi khi không nhận thức được về an toàn thực phẩm và họ đã vô tình gây ra các vấn đề an toàn thực phẩm như thế nào. Nhiều khi người nông dân sử dụng sai sản phẩm, sử dụng sai thời điểm, hay không biết rằng sản phẩm không phù hợp vì nhãn mác không rõ ràng hoặc không chính xác; hay sử dụng sản phẩm không đạt chuẩn.

Đề xuất

- Chính phủ cần tăng cường nhận thức của người nông dân và thực thi nghiêm túc các quy định hiện hành.

3. Tiếp cận dựa trên rủi ro

Theo Luật An toàn Thực phẩm, nguyên tắc tiếp cận rủi ro dựa trên các vấn đề an toàn thực phẩm là một nguyên tắc quan trọng. Tuy nhiên, chúng tôi nhận thấy rằng cách tiếp cận này hiện vẫn chưa được áp dụng phổ biến. Hơn nữa, nó không nằm trong chương trình giảng dạy của các trường đại học ở Việt Nam. Chúng tôi cho rằng việc áp dụng cách tiếp cận này sẽ giúp giảm thiểu các vấn đề an toàn thực phẩm ở Việt Nam cũng như trong các sản phẩm xuất khẩu.

Đề xuất

- Bắt đầu thực hiện nguyên tắc tiếp cận dựa trên rủi ro;
- Nâng cao kiến thức về cách tiếp cận này càng sớm càng tốt bằng cách tổ chức tập huấn và xây dựng chương trình giảng dạy tại các trường đại học.

4. Cơ quan an toàn thực phẩm tập trung

Như đã nêu trong Báo cáo tháng 12/2016, chúng tôi cho rằng các vấn đề an toàn thực phẩm xảy ra do có 3 Bộ cùng được phân công chịu trách nhiệm và quản lý. Chính phủ nên thành lập một Cơ quan An toàn Thực phẩm mang tính tập trung, cơ quan tại TP. Hồ Chí Minh có thể trở thành mô hình kiểu mẫu. Để chuẩn bị cho việc thành lập này, chúng tôi cho rằng sẽ mỗi công ty sẽ do

một Bộ phụ trách, nghĩa là một công ty không phải liên hệ với nhiều hơn một Bộ khi họ sản xuất/ nhập khẩu/ bán các sản phẩm khác nhau thuộc các bộ khác nhau, với các quy định rõ ràng.

Đề xuất

- Thiết lập một Cơ quan An toàn Thực phẩm tập trung thuộc một Bộ với đóng góp/ phản hồi từ các bộ ngành có liên quan để giải quyết các vấn đề về an toàn thực phẩm;
- Xây dựng hệ thống để một công ty chỉ cần liên hệ với một Bộ về an toàn thực phẩm.

5. Tiêu chuẩn quốc tế

Hiện tại, Dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 38/2012/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2012 (Nghị định 38) đang được xây dựng. Chúng tôi cho rằng Nghị định 38 nên được sửa đổi như sau: Hiện tại nhiều điều khoản khác nhau quy định rằng các công ty phải nộp kèm HACCP, ISO 22000 hoặc giấy chứng nhận tương đương trong hồ sơ để nhận được Tuyên bố về tính tuân thủ. Chúng tôi nhận thấy rằng các vấn đề phát sinh khi nói đến các chứng chỉ tương đương vì các điều kiện và thông tin bổ sung không rõ ràng. Theo chúng tôi sẽ thuận lợi hơn nếu các tiêu chuẩn được công nhận toàn cầu như Tiêu chuẩn Thực phẩm Toàn cầu của Hiệp hội Bán lẻ Anh (BRC), Tiêu chuẩn Thực phẩm Quốc tế (IFS Food), Chất lượng An toàn Thực phẩm 2000 (SQF 2000), Chứng nhận Hệ thống An toàn Thực phẩm 22000 (FSSC 22000), Sáng kiến An toàn Thực phẩm Toàn cầu (GFSI), Thực hành Nông nghiệp Tốt Toàn cầu (Global Gap) được liệt kê rõ ràng trong Nghị định 38. Chúng tôi nhận thức được rằng các tiêu chuẩn này đôi khi bao gồm các hợp phần khác nhau của quá trình sản xuất và chế biến so với HACCP và ISO, nhưng từ góc độ của nhóm, điều này không gây bất lợi gì.

Đề xuất

- Bổ sung vào Nghị định 38 các tiêu chuẩn được công nhận toàn cầu như IFS Food, FSSC 22000, Tiêu chuẩn Thực phẩm Quốc tế, BRC, GFSI và Global Gap.

6. Cấp phép

Chính phủ muốn tăng cường đầu tư cho nông nghiệp nói chung và nông nghiệp công nghệ cao nói riêng; đồng thời phát triển ngành nông nghiệp và thực phẩm bền vững. Tuy nhiên, các công ty nước ngoài muốn mua đất để canh tác nông sản, ví dụ như gạo, hoặc xây dựng nhà máy đang gặp khó khăn trong việc xin giấy phép. Chính quyền địa phương ở nông thôn dường như không quen thuộc với các thủ tục liên quan và do đó quá trình làm thủ tục mất nhiều thời gian hơn cần thiết hoặc không thể hoàn thành. Một yếu tố phức tạp khác là khả năng tiếng Anh dễ gây trở ngại trong quá trình thương thảo giữa nhà đầu tư nước ngoài và đại diện chính quyền địa phương.

Đề xuất

- Nâng cao kiến thức của chính quyền địa phương về pháp luật liên quan;
- Thiết lập một đường dây nóng để nhà đầu tư nước ngoài có thể liên hệ trong trường hợp gặp khó khăn.